

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 111/2022/HS-ST

Ngày: 23-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Dậu

2. Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1990 **tại Đồng Nai**.

Nơi cư trú: Ấp H, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị T; Bị cáo có vợ: Nông Thị Bích T (đã ly hôn). Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019

- Tiền án: Ngày 17/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, chưa chấp hành bản án.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/02/2022 và đang bị tạm giam. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Đ là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 21 giờ ngày 13/02/2022 Đ sử dụng điện thoại ViVo, số sim 0799874583 gọi điện cho người đàn ông tên P (không rõ tên thật, địa chỉ) hỏi mua ma túy thì P đồng ý. Đ đón xe ôm đến hẻm bên hông nhà thờ Tân Bình thuộc xã Bình Minh, huyện Trảng Bom gặp P để mua 07 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ cất giấu ma túy trong túi quần rồi đem về nhà tại Ấp H, xã S, huyện B. Tại đây Đ lấy một ít ma túy sử dụng, số ma túy còn lại Đ bỏ trong 01 nắp nhựa màu đen rồi cất giấu trong tủ quần áo của phòng ngủ mục đích sử dụng dần. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/02/2022, Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an xã Bắc Sơn kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 07 gói ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim 0799874583.

Tại Bản kết luận giám định số: 354/KLGĐ-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,9380 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 22/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc Đ để điều tra. Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKS-TB ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ tên P, do Đ không biết tên thật và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 354/KLGĐ-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim 0799874583.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã rất ăn năn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội, lo cho con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 14/02/2022, tại Ấp H, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Ngọc Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,9380 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án, bị cáo chưa chấp hành án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 354/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim 0799874583 bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số 125/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án phạt tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp với hình phạt của tội đang bị xét xử.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì đã niêm phong số 354/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu ViVo, số sim 0799874583.

(Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2022)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến